

**UBND TỈNH KIÊN GIANG  
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1344/STC-QLGCS

Kiên Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2020

V/v hướng dẫn quy trình lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

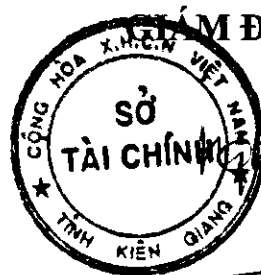
Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Để thực hiện việc lập và trình cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định hiện hành; đồng thời thống nhất các bước thực hiện và quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác phối hợp lập, thẩm định, trình phê duyệt Đề án, Sở Tài chính hướng dẫn quy trình, thủ tục liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập (đính kèm hướng dẫn) để các đơn vị làm cơ sở thực hiện.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đến các đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết để thực hiện đảm bảo đúng theo quy định. /*mt*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo)
- Lưu: VT, phòng QLGCS.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Khởi

## HƯỚNG DẪN

### **QUY TRÌNH LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP VÀO MỤC ĐÍCH KINH DOANH, CHO THUÊ, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT**

*(Kèm theo Công văn số 1344/STC-QLGCS ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang)*

#### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ THỰC HIỆN.**

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn khác;
- Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;
- Các Văn bản khác có liên quan.

#### **II. ĐIỀU KIỆN, YÊU CẦU CỦA VIỆC SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG VÀO MỤC ĐÍCH KINH DOANH, CHO THUÊ, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT**

Việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó chú ý:

##### **1. Điều kiện**

- Tài sản được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao nhưng chưa sử dụng hết công suất.
- Tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết mà không do ngân sách nhà nước đầu tư.

##### **2. Yêu cầu**

- Không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao.
- Sử dụng tài sản đúng mục đích được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (sử dụng đúng công năng của tài sản khi được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm hoặc được cơ quan, người có thẩm quyền cho phép chuyển đổi công năng sử dụng tài sản; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, bao gồm cả các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị).
- Tài sản được xác định đáp ứng yêu cầu đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là những tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị thuộc lĩnh vực : y tế; giáo dục - đào tạo, dạy nghề; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin, truyền thông

và báo chí; khoa học và công nghệ; đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác được quy định cụ thể tại Điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

### **III. NỘI DUNG LẬP ĐỀ ÁN SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG VÀO MỤC ĐÍCH KINH DOANH, CHO THUÊ, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT**

Đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là đơn vị) có trách nhiệm lập Đề án theo mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, trong đó cần trình bày rõ các nội dung sau:

#### **1. Về sự cần thiết, sự phù hợp của đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.**

Trong đề án cần phân tích, trình bày rõ sự cần thiết; sự phù hợp của đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan; đáp ứng được điều kiện, yêu cầu tại Mục II nêu trên.

#### **2. Thời gian kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết**

Đơn vị có trách nhiệm xác định cụ thể thời gian kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết và phải phù hợp với từng loại, quy mô tài sản cũng như quy định của pháp luật đối với từng loại tài sản đó.

#### **3. Về hình thức/phương thức kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết**

- Đối với việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê: Thực hiện theo quy định tại Điều 45, Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Đối với việc sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều 47 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

#### **4. Về phương án tài chính**

a) Về chi phí: Phải xác định đầy đủ các yếu tố chi phí như tiền thuê đất, khấu hao tài sản, thuế, các chi phí khác có liên quan và phải phù hợp với giá phổ biến trên thị trường tại địa phương của tài sản cùng loại hoặc có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ.

Trường hợp cần thiết thì đơn vị có thể thuê tổ chức có đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá để xác định giá khởi điểm cho thuê tài sản, đảm bảo phải trình bày rõ cơ sở tính toán doanh thu, các chi phí khác.

b) Về phân bổ doanh thu: Số tiền thu được từ việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản, đơn vị sự nghiệp công lập sau khi chi trả các chi phí hợp lý, hợp lệ có liên quan đến việc cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản, thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước (nộp thuế, tiền thuê đất và các khoản khác nếu có); phần còn lại được quản lý, sử dụng theo quy định của Chính phủ về cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó lưu ý:

- Các khoản thuế phải nộp cho ngân sách nhà nước (Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có),...), đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm kê khai và nộp các khoản thuế từ việc kinh doanh, cho thuê tài sản theo quy định của Luật Quản lý thuế.

- Nộp tiền thuê đất cho nhà nước đối với phần diện tích nhà, đất sử dụng vào mục đích cho thuê theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày

14/11/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

c) Đánh giá hiệu quả của phương án kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết: Căn cứ trên lợi nhuận từ việc sử dụng tài sản công để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết ước tính, đơn vị sự nghiệp công lập xác định tỷ suất lợi nhuận trên giá trị tài sản công sử dụng vào kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị mình. Trên cơ sở đó, đánh giá hiệu quả của việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết để có biện pháp xử lý kịp thời, bảo đảm nâng cao hiệu suất, hiệu quả sử dụng tài sản công.

#### **5. Một số nội dung khác cần lưu ý**

a) Lập bản vẽ tổng thể hiện trạng vị trí nhà, đất; trong đó mô tả hiện trạng sử dụng hiện nay và định vị, mô tả phần diện tích nhà, đất sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

b) Đề nghị xác định tổng diện tích đất, diện tích nhà đang quản lý, sử dụng vào mục đích thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao; diện tích nhà, diện tích đất dự kiến kinh doanh, cho thuê, chiếm tỷ lệ % trong tổng số diện tích nhà, đất đang quản lý, sử dụng và nguyên giá, giá trị còn lại, thời hạn sử dụng của tài sản sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê.

c) Đánh giá tác động của việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đối với hoạt động của đơn vị và đối với vấn đề an ninh quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm...

d) Đề xuất các biện pháp quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân thuê tài sản.

đ) Trường hợp cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản có đầu tư máy móc thiết bị, công trình trên đất thì phải nêu rõ phương án xử lý tài sản này sau khi kết thúc thời hạn cho thuê, liên doanh, liên kết

### **IV. TRÌNH TỰ GỬI LẤY Ý KIẾN, THẨM ĐỊNH, TIẾP THU, HOÀN CHỈNH VÀ TRÌNH PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN**

#### **1. Đối với Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 44 Nghị định 151/2017/NĐ-CP, cụ thể:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm lập đề án theo mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP :

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có cơ quan quản lý cấp trên:

+ Đơn vị sự nghiệp công lập làm văn bản báo cáo (kèm theo đề án ) gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét, có ý kiến.

+ Cơ quan quản lý cấp trên kiểm tra, có ý kiến cụ thể đối với đề án được lập mới hoặc khi đơn vị sự nghiệp có thay đổi về nội dung đối với đề án đã được phê duyệt (về sự cần thiết, sự phù hợp của đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan; cam kết đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng do Nhà nước giao và các nội dung được nêu tại Mục II và Mục III Hướng dẫn này); và gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài chính;

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh thì có văn bản (kèm theo đề án) gửi trực tiếp về Sở Tài chính xem xét cho ý kiến.

b) Sau khi nhận được ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện đề án, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) kiểm tra, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án hoặc có văn bản hồi đáp đơn vị trong trường hợp không thống nhất với đề án.

## **2. Đối với Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, cụ thể:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm lập đề án theo mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP:

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có cơ quan quản lý cấp trên:

+ Đơn vị làm văn bản báo cáo (kèm theo đề án) gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét, có ý kiến.

+ Cơ quan quản lý cấp trên kiểm tra, có ý kiến cụ thể đối với đề án được lập mới hoặc khi đơn vị sự nghiệp có thay đổi về nội dung đối với đề án đã được phê duyệt (về sự cần thiết, sự phù hợp của đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan; cam kết đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng do Nhà nước giao và các nội dung được nêu tại Mục II và Mục III Hướng dẫn này) và gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài chính;

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh thì có văn bản (kèm theo đề án) gửi trực tiếp về Sở Tài chính xem xét cho ý kiến.

b) Sở Tài chính xem xét có ý kiến và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về: Tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; sự cần thiết; sự phù hợp của đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan; các nội dung trong đề án cần phải chỉnh lý, hoàn thiện.

c) Sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đơn vị có đề án nghiên cứu, tiếp thu ý kiến để chỉnh lý, hoàn thiện đề án, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án hoặc có văn bản hồi đáp đơn vị trong trường hợp không thống nhất với đề án.

## **V. THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG VÀO MỤC ĐÍCH KINH DOANH, CHO THUÊ, LIÊN DOANH, LIÊN KẾT TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

### **1. Đối với việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê**

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt đề án đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của chính phủ được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 56 và Điểm a Khoản 2 Điều 57 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Hội đồng quản lý phê duyệt đề án đối với tài sản còn lại (không phải là cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của chính Phủ).

**2. Đối với việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết.**

Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án được quy định tại Khoản 2 Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

**VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**1. Các đơn vị sự nghiệp công lập**

a) Trường hợp có sử dụng tài sản công tại đơn vị mình vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thì phải thực hiện lập đề án theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản liên quan và hướng dẫn tại văn bản này.

b) Có trách nhiệm rà soát các hợp đồng kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị đã ký trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 có phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết hay không. Trường hợp không phù hợp với quy định thì phải thực hiện chấm dứt Hợp đồng để quản lý, sử dụng theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Kèm theo các giấy tờ có liên quan làm cơ sở xây dựng đề án (bản sao)

**2. Các cơ quan quản lý cấp trên (các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố)**

a) Có trách nhiệm kiểm tra, có ý kiến cụ thể về đề án của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, trước khi gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài chính. Nội dung kiểm tra được nêu tại Mục II và Mục III Hướng dẫn này.

b) Chỉ đạo đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nghiên cứu, tiếp thu, hoàn chỉnh Đề án để trình người có thẩm quyền phê duyệt đề án để thực hiện theo quy định.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung đề án đã được phê duyệt, cơ quan quản lý cấp trên phải tổng hợp, lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài chính và hoàn thiện, trình cơ quan, người có thẩm quyền nêu tại Mục V Hướng dẫn này để xem xét, phê duyệt điều chỉnh.

d) Chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý rà soát, chấm dứt các hợp đồng kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đã ký trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 nhưng không phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết theo đúng quy định tại Khoản 5, Điều 136, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

**3. Sở Tài chính**

Có trách nhiệm thực hiện thẩm định Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đối với các nội dung quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Thông tư số 144/2017/TT-BTC và các văn bản khác có liên quan.

**VII. QUY ĐỊNH KHÁC**

### **1. Trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản công**

Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị nào đã có phát sinh hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản công nhưng không báo cáo tình hình thực hiện; hoặc các trường hợp sử dụng tài sản công để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không phù hợp với quy định của pháp luật nhưng không chấm dứt để quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định hoặc tại thời điểm hiện nay có phát sinh việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nhưng không lập Đề án trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

### **2. Về việc công khai đề án**

Các đơn vị sự nghiệp công lập có sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thực hiện công khai các thông tin theo quy định trên Trang thông tin của đơn vị (nếu có) và gửi thông tin theo quy định đến Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) để đăng tải trên Trang thông tin điện tử về tài sản công (<http://taisancong.vn>).